TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẠM TẤU** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2023/HS-ST
Ngày: 02- 8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẠM TẤU, TỈNH YÊN BÁI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Lên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Văn Khương;

2. Bà Lại Thị Lân.

Thư ký phiên toà: Bà Lù Thị Minh- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trạm Tấu tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thị Nghĩa- Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái. Tòa án nhân dân huyện Trạm Tấu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2023/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Vàng Thị V, sinh ngày 02 tháng 9 năm 1974 tại xã P, huyện T, tỉnh Yên Bái. Nơi cư trú: Thôn T, xã P, huyện T, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vàng A D và bà Hảng Thị S; có chồng là Thào A C và có 03 con (lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 1998); tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 27 tháng 4 năm 2023, bị tạm giam từ ngày 30 tháng 4 năm 2023; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Đinh Gia Huê- Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Yên Bái; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Thào A T, sinh năm 2001; nơi cư trú: Thôn T, xã P, huyện T, tỉnh Yên Bái; vắng mặt.

+ Cứ Thị C, sinh năm 2001; nơi cư trú: Thôn T, xã P, huyện T, tỉnh Yên Bái; vắng mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

+ Người làm chứng: Giàng Thị S (có mặt); Thào Thị D (vắng mặt).

+ Người phiên dịch tiếng Mông: Ông Mùa A L- Cán bộ Chi cục thi hành án dân sự huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cách ngày bị bắt (ngày 27-4-2023) khoảng bốn ngày, tại đoạn đường mòn rẽ từ thôn Km 14 + 17 xã T đi sang thôn T, xã P, huyện T, tỉnh Yên Bái; bị cáo Vàng Thị V đã mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu đen với giá 1.000.000 đồng. Sau khi mua được Heroine V mang về nhà cất giấu sau đó chia thành nhiều gói nhỏ khác nhau mục đích để tiện cho việc sử dụng và bán kiếm lời. Những ngày sau đó, V đã bán Heroine cho một số người không quen biết 01 gói Heroine từ 30.000 đồng đến 50.000 đồng. Đến khoảng 19 giờ 45 phút, ngày 27-4-2023 tại nhà Vàng Thị V, địa chỉ thôn T, xã P, huyện T, tỉnh Yên Bái, bị cáo V thấy mệt nên đã lấy 01 gói Heroine trong số các gói Heroine đã chia nhỏ trước đó ra cầm trên tay để chuẩn bị sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện Trạm Tấu bắt qủa tang. Thu giữ trên tay phải Vàng Thị V đang nắm 01 gói nilon màu xanh bên trong có chứa chất bột nén màu trắng, V khai nhận đó là Heroine, số tiền 762.000 đồng và 01 túi vải có dây đeo, có nhiều màu sắc họa tiết khác nhau đã cũ.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vàng Thị V tại thôn T, xã P, huyện T, tỉnh Yên Bái; kết quả đã thu giữ: Tại giường ngủ của Vàng Thị V 01 túi vải màu đen có dây thắt màu xanh, bên trong có 54 gói nilon, trong đó có 11 gói nilon màu đỏ và 43 gói nilon màu xanh. Bên trong các gói nilon đều chứa chất bột nén màu trắng và đều được dùng lửa đốt dán kín; số tiền 4.000.000 đồng; 01 điện thoại di động, loại có bàn phím, màu vàng, nhãn hiệu masstel. Thu giữ trong ống quần treo ở đầu giường của Vàng Thị V số tiền 10.150.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số: 248/KL-KTHS ngày 04 tháng 5 năm 2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

1. Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Vàng Thị V có khối lượng là 0,07 gam. 0,07 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroine.

2. Chất bột nén màu trắng thu giữ khi khám chỗ ở của Vàng Thị V có tổng khối lượng là 4,2 gam. 0,1 gam trích từ 4,2 gam gửi giám định là ma túy; loại Heroine.

Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục ma túy và tiền chất ma túy.

Kết luận giám định số 249/KL-KTHS ngày 05-5-2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận: 02 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng; 21 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng; 45 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng; 62 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng; 86 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng; 37 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng; 03 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng; 03 tờ tiền mệnh giá 2000 đồng; 01 tờ tiền mệnh giá 1000 đồng, gửi giám định đều là tiền thật.

Bản cáo trạng số: 12/CT-VKS-TT ngày 26-6-2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái đã truy tố bị cáo Vàng Thị V về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà bị cáo Vàng Thị V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Đối với 01 túi vải có dây đeo, có nhiều màu sắc họa tiết khác nhau đã cũ, bị cáo từ chối nhận lại.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vàng Thị V phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Vàng Thị V từ 05 năm tù đến 06 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý vật chứng như sau: Tịch thu và tiêu hủy 4,1 gam Heroine được niêm phong trong 01 phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành; 01 túi vải màu đen miệng có dây thắt màu xanh; 01 túi vải có dây đeo, có nhiều màu sắc, họa tiết khác nhau đã cũ; 04 vỏ phong bì đã mở niêm phong và các mảnh nilon gói. Trả lại bị cáo: 762.000 đồng được niêm phong trong 01 phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành; 01 điện thoại di động, loại có bàn phím, màu vàng, nhãn hiệu Masstel, đã cũ qua sử dụng.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày lời bào chữa nhất trí với nội dung bản Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự nên được xác định là người có thân thân không xấu, bị cáo là người dân tộc thiểu số nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế; khối lượng ma túy bị cáo mua bán đã được cơ quan điều tra kịp thời thu giữ nên chưa làm phát tán ma túy ra cộng đồng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị

cáo, về án phí đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí cho bị cáo; về xử lý vật chứng nhất trí như đề nghị của Kiểm sát viên.

Trong phần tranh luận, bị cáo Vàng Thị V không bổ sung thêm lời bào chữa của người bào chữa; không tranh luận với kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Do bị cáo sức khỏe yếu đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm được về đoàn tụ cùng gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trạm Tấu, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Trạm Tấu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Vàng Thị V tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp biên bản phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Khoảng 19 giờ 40 phút, ngày 27-4-2023 tại nhà bị cáo Vàng Thị V, địa chỉ thôn T, xã P, huyện T, tỉnh Yên Bái, bị cáo V đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,07 gam Heroine, khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vàng Thị V, Cơ quan điều tra Công an huyện Trạm Tấu thu giữ 4,2 gam Heroine được để trong túi vải màu đen có dây thắt màu xanh.

Với hành vi tàng trữ trái phép 4,27 gam Heroine mục đích sử dụng và để bán kiếm lời, hành vi của bị cáo Vàng Thị V đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[3] Bị cáo Vàng Thị V là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo nhận thức rõ việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật hình sự, nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm mục đích vụ lợi, thu lời bất chính.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi tàng trữ 4,27 gam Heroine mục đích để sử dụng và bán của bị cáo Vàng Thị V đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý; làm ảnh hưởng đến sức khoẻ con người, lan tràn tệ nạn nghiện chất ma tuý và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, xâm hại trật tự an toàn xã hội.

[5] Xét nhân thân: Bị cáo Vàng Thị V chưa có tiền án tiền sự nên cần xác định bị cáo là người có nhân thân tốt.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Kiểm sát viên, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, nên được chấp nhận.

[7] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xử xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và nguy hiểm, vì tội phạm về ma túy gây tác hại lớn cho con người và xã hội, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác nên cần có mức án phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa xét thấy bị cáo nghề nghiệp làm nông nghiệp, thu nhập không ổn định, gia đình thuộc diện hộ nghèo. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về vật chứng và tài sản tạm giữ trong vụ án:

- Đối với: 0,07 gam Heroine thu giữ khi bắt quả tang bị cáo Vàng Thị V, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái đã sử dụng hết làm mẫu vật giám định, nên không đặt ra xử lý; đối với 4,2 gam Heroine thu giữ khi khám chỗ ở của Vàng Thị V, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái đã lấy 0,1 gam làm mẫu vật giám định, số Heroine còn lại là 4,1 gam được niêm phong trong một phong bì do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành. Đây là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với: 01 túi vải màu đen miệng có dây thắt màu xanh, đây là công cụ bị cáo V đã sử dụng vào việc phạm tội. Xét thấy đây là vật không có giá trị cần tịch thu và tiêu huỷ.

- Đối với: 01 túi vải có dây đeo, có nhiều màu sắc, họa tiết khác nhau đã cũ, đây là vật không liên quan đến hành vi phạm tội, tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo từ chối nhận lại. Xét thấy đây là những vật không có giá trị cần tịch thu và tiêu huỷ.

- Đối với: 01 điện thoại di động, loại có bàn phím, màu vàng, nhãn hiệu Masstel, đã cũ qua sử dụng. Đây là vật không liên quan đến hành vi phạm tội, xét thấy cần trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại này.

- Đối với: 04 vỏ phong bì đã mở niêm phong và các mảnh nilon gói, đây là vật không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 762.000 thu giữ của bị cáo Vàng Thị V. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không chứng minh được đây là tiền do bị cáo phạm tội mà có. Dó đó cần trả lại cho bị cáo số tiền này.

- Đối với số tiền 14.150.000 đồng thu giữ khi khám xét nhà bị cáo. Quá trình điều tra cơ quan điều tra xác định số tiền này không liên quan đến hành vi phạm tội nên đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho Cứ Thị

C. Việc cơ quan điều tra ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho Cứ Thị C là phù hợp với quy định của pháp luật, nên được chấp nhận.

[10] Các đối tượng và hành vi có liên quan:

- Theo lời khai của bị cáo Vàng Thị V, bị cáo đã bán Heroine cho một số người không quen biết. Quá trình điều tra cơ quan điều tra không chứng minh được những người đã mua ma túy của Vàng Thị V là ai. Do đó, không có đủ căn cứ để xử lý Vàng Thị V về hành vi mua bán nhiều lần Heroine trong vụ án này.

- Đối với người đàn ông đã bán Heroine cho Vàng Thị V và những người đã mua ma túy của bị cáo. Quá trình điều tra cơ quan điều tra không xác định được tên tuổi, địa chỉ của những người này nên không có căn cứ xử lý trong vụ án.

[11] Về án phí và quyền kháng cáo:

- Về án phí: Bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc diện hộ nghèo, tại phiên tòa bị cáo, Kiểm sát viên, người bào chữa cho bị cáo, đề nghị Hội đồng xem xét miễn án phí cho bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vàng Thị V.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Vàng Thị V phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Vàng Thị V 05 *(năm)* năm 06 *(sáu)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam là 27-4-2023.

3. Về vật chứng và tài sản tạm giữ của vụ án:

Căn cứ điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu và tiêu hủy: 4,1 gam Heroine được niêm phong trong 01 phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành; 01 túi vải màu đen miệng có dây thắt màu xanh; 01 túi vải có dây đeo, có nhiều màu sắc, họa tiết khác nhau đã cũ; 04 vỏ phong bì đã mở niêm phong và các mảnh nilon gói.

- Trả lại bị cáo: 762.000 đồng được niêm phong trong 01 phong bì do Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Yên Bái phát hành; 01 điện thoại di động, loại có bàn phím, màu vàng, nhãn hiệu Masstel, đã cũ qua sử dụng.

Các vật chứng và tài sản tạm giữ có đặc điểm được mô tả tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12-7-2023 giữa Cơ quan Công an huyện Trạm Tấu và Chi cục thi hành án dân sự huyện Trạm Tấu.

4. Về án phí và quyền kháng cáo:

- Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Vàng Thị V được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Trạm Tấu;
- Công an huyện Trạm Tấu;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái;
- Bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Lưu hs, TA, THA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Lên